TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/HS-ST.
Ngày: 16/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Nhâm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Bùi Bá Huynh**

Ông Trần Quốc Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Minh Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Văn H (tên gọi khác: K),** Sinh năm: 1993; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố số 6, phường X, quận N, TP. H; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động Tự do; Con ông: Nguyễn Văn K; Con bà: Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án:

- Bản án số: 174 ngày 31/5/2012, Tòa án nhân dân quận L, thành phố H xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.200.000 đồng).

- Bản án số: 198 ngày 11/7/2012, Tòa án nhân dân huyện T, TP.H xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản 3.000.000 đồng). Tổng hợp hình phạt với bản án số 174 ngày 31/5/2012 xử phạt chung cả hai bản án 17 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/3/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/5/2013.

- Bản án số: 25 ngày 13/4/2015, Tòa án nhân dân huyện H, TP.H xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.200.000 đồng). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2016.

- Bản án số 226 ngày 08/9/2016, Tòa án nhân dân quận N, TP. H xử phạt 30 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (trị giá tài sản 9.000.000 đồng). Ngày phạm tội 01/6/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/12/2018 (*chưa được xóa án tích*).

Bị cáo đầu thú ngày 14/10/2019. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 01 Công an thành phố H, số giam 4826T1/6.(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Bà Đinh Thị K; Sinh năm 1960; Trú tại: xã Đ, huyện N, tỉnh N (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Văn Tiến T; Sinh năm: 1982; Trú tại: Tổ dân phố Trù 2, phường C, quận B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn H là đối tượng đã có tiền án về các tội xâm phạm sở hữu (H chấp hành xong hình phạt tù tháng 12/2018). Rạng sáng ngày 09/10/2019, Nguyễn Văn H đi bộ từ nhà đến khu đô thị V, phường X, quận N, thành phố H với mục đích tìm nơi sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà số OV12.23, H phát hiện thấy ô cửa thoáng phía sau nhà có các thanh chắn bằng sắt hàn ngang, đủ khoảng trống để người chui vào trong. H trèo lên bờ tường bao phía sau nhà, lách người qua thanh chắn lẻn vào trong. Khi vào được trong nhà, kiểm tra tầng 1 không có tài sản gì, H đi bộ theo lối cầu thang lên tầng 2 thì phát hiện phòng bên tay trái cửa mở nên đi vào trong phòng. H thấy bà Đinh Thị K (Sinh năm 1960; Trú tại: xã Đ, huyện N, tỉnh N) đang nằm ngủ, phía đầu giường để một điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu đen đang cắm sạc. H tiến lại gần rút dây sạc, cho chiếc điện thoại vào túi quần bên trái rồi thoát ra ngoài.

Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại trên, H tháo sim ra khỏi máy điện thoại và vứt ở dọc đường. Sau đó, H đến nhà anh Văn Tiến T (Sinh năm: 1982; Trú tại: Tổ dân phố T, phường C, quận B, TP. H) để đặt vấn đề vay tiền. Anh T giữ lại chiếc điện thoại di động để làm tin và cho Hoa vay 200.000 đồng. H hẹn hai ngày sau đến trả tiền sẽ lấy điện thoại về. Toàn bộ số tiền H vay được của anh T, H đã tiêu sài cá nhân

hết. Do biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên H đã kể lại với bố đẻ nghe và đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 15/10/2019, bà Đinh Thị K đến Công an phường X, quận N, TP. H trình báo về việc bị mất trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vega màu đen bên trong có gắn sim (bà K không nhớ số sim), xảy ra vào rạng sáng ngày 09/10/2019 tại nhà số OV12.23, khu đô thị V, phường X, quận N, TP.H.

Biết thông tin chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu đen có liên quan đến vụ việc trộm cắp tài sản nên anh Văn Tiến T đã giao nộp cho cơ quan công anvà không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 430 ngày 20/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận N, xác định: C*hiếc điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu đen trị giá 800.000 đồng. 01 sim điện thoại đã sử dụng trị giá 25.000 đồng.*

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 167, trao trả chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu đen cho bà Đinh Thị K. Bà K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về việc bồi thường dân sự.

Đối với anh Văn Tiến T – là người giữ lại chiếc điện thoại để cho H vay tiền. Quá trình điều tra xác định anh T không biết chiếc điện thoại trên là tài sản do H trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như nội dung cáo trạng nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bản cáo trạng số: 13/QĐ-VKS - NTL ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2điều 51; Bộ luật hình sự phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

[2] Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Khoảng 04 giờ 00 ngày 09/10/2019, Nguyễn Văn H có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động VEGA màu đen lắp sim của bà Đinh Thị K tại nhà số OV12.23, khu đô thị V, phường X, quận N, TP.H. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 825.000 đồng. Trước đó Nguyễn Văn H đã có tiền án về cùng một hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 825.000 đồng của Hoa đã phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên cần áp dụng hình phạt tù để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo ăn năn hối cải, khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Không có

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2019.

2.Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm .

3. Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án; Người bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận ***:***
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Nhâm